ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 38/2014/QĐ-UBND	*Kon Tum, ngày 21 tháng 7 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của liên Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2014/NQ-HĐND ngày 11/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp và Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cụ thể:

1. Một số khoản chi có tính chất đặc thù thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Kon Tum *(có phụ lục kèm theo)*.

2. Các nội dung chi khác có liên quan không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 5 Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà

nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế quy định về một số mức chi có cùng nội dung ban hành kèm theo Quyết
định số 11/2011/QĐ-UBND ngày 18/4/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định nội dung chi, mức chi phục vụ công tác phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Đối với các quy định về nội dung chi, mức chi phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở tiếp tục thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 73/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 14/5/2010 của liên Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp; Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND ngày 18/4/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh cho đến khi có văn bản thay thế.

Điều 3. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hùng

PHỤ LỤC
Một số khoản chi có tính chất đặc thù thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Kon Tum
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 38/2014/QĐ-UBND ngày 21/7/2014 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: 1.000đ

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi tối đa (1.000đ)	Ghi chú
I	**Xây dựng Chương trình, Đề án, Kế hoạch; các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn Chương trình, Đề án, Kế hoạch**			
1	Xây dựng đề cương			Tùy theo quy mô, tính chất và nhiệm vụ của Chương trình, Đề án, Kế hoạch
	- Xây dựng đề cương chi tiết	Đề cương	960	
	- Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương tổng quát	Đề cương	1.600	
2	Soạn thảo Chương trình, Đề án, Kế hoạch			
	- Soạn thảo Chương trình, Đề án, Kế hoạch	Chương trình, Đề án, Kế hoạch	2.400	
	- Soạn thảo báo cáo tiếp thu, tổng hợp ý kiến	Báo cáo	400	
3	Tổ chức họp, tọa đàm góp ý			
	- Chủ trì	Người/buổi	160	
	- Thành viên dự	Người/buổi	80	
4	Ý kiến tư vấn của chuyên gia	Văn bản	400	
5	Xét duyệt Chương trình, Đề án, Kế hoạch			

	- Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	200	
	- Thành viên Hội đồng, thư ký	Người/buổi	150	
	- Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	80	
	- Nhận xét, phản biện của Hội đồng	Bài viết	240	
	- Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng	Bài viết	160	
6	Lấy ý kiến thẩm định	Bài viết	400	Trường hợp không thành lập Hội đồng xét duyệt Chương trình, Đề án, Kế hoạch
7	Xây dựng các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn Chương trình, Đề án, Kế hoạch	Văn bản	400	
II	**Chi thù lao báo cáo viên, tuyên truyền viên, người được mời tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; thù lao cộng tác viên, chuyên gia tham gia các hoạt động đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật**			
1.	Thù lao báo cáo viên cấp tỉnh	Người/buổi		Áp dụng chế độ thù lao giảng viên quy định tại tiểu mục 1.1 mục 1 Điều 3 Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính.
2	Thù lao báo cáo viên cấp huyện, tuyên truyền viên, cộng tác viên thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn và tham gia các đợt phổ biến pháp luật lưu	Người/ buổi	240	Tùy theo trình độ của báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, tính chất nghiệp vụ phức

	động, hướng dẫn sinh hoạt chuyên đề Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt.			tạp của từng đợt, buổi tuyên truyền, hướng dẫn.
3	Thù lao cho người được mời tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; thù lao cộng tác viên, chuyên gia tham gia các hoạt động đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật	Người/buổi		Tuỳ theo trình độ, áp dụng mức chi quy định tại điểm 1, 2 của mục này
4	Thù lao báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật, cán bộ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù	Người/buổi		Được hưởng thêm 20% so với mức thù lao quy định tại điểm 1, 2, 3 mục này
III	**Biên soạn một số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật đặc thù**			
1	Tờ gấp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Tờ gấp đã hoàn thành	800	
2	Tình huống giải đáp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Tình huống đã hoàn thành	240	
3	Câu chuyện pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Câu chuyện đã hoàn thành	1.200	
4	Tiểu phẩm pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định, lấy ý kiến chuyên gia)	Tiểu phẩm đã hoàn thành	4.000	
IV	**Chi xây dựng và duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt**			
1	Chi hỗ trợ tiền ăn, nước uống cho thành viên tham gia hội nghị ra mắt Câu lạc	Người/ngày	24	Không quá 1 ngày

	bộ pháp luật			
2	Chi tiền nước uống cho người dự sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt	Người/ buổi	8	
V	**Chi phiên dịch tiếng dân tộc thiểu số, thuê người dẫn đường** (Chỉ áp dụng đối với hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật lưu động, sinh hoạt chuyên đề pháp luật, sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt tại vùng núi cao, vùng sâu, vùng xa cần có người địa phương dẫn đường và người phiên dịch cho cán bộ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật)			
1	Chi phiên dịch tiếng dân tộc thiểu số kiêm người dẫn đường (đối với trường hợp phải thuê ngoài)	Ng□y		Tối đa 250% mức lương cơ sở, tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho khu vực quản lý hành chính
2	Chi thuê người dẫn đường (không phải phiên dịch)	Ng□y		Tối đa 150% mức lương cơ sở tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho khu vực quản lý hành chính
IV	**Chi tổ chức cuộc thi, hội thi**			
1	Chi biên soạn đề thi, đáp án, bồi dưỡng Ban giám khảo, Ban tổ chức và một số nội dung chi khác			Áp dụng Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT-BTC-BGD&ĐT và Quyết định số 24/2013/QĐ-UBND ngày 20/5/2013 của UBND tỉnh
2	Chi tổ chức cuộc thi sân khấu, thi trên internet, có thêm mức chi đặc thù sau:			

	- Thuê dẫn chương trình	Người/ngày	1.600	Tùy theo quy mô, cấp tổ chức để quyết định mức thuê dẫn chương trình.
	- Thuê hội trường và thiết bị phục vụ cuộc thi sân khấu	Ngày	8.000	Tùy theo quy mô, địa bàn tổ chức cuộc thi để quyết định mức thuê.
	- Thuê văn nghệ, diễn viên	Người/ngày	240	
	- Thu thập thông tin, tư liệu, lập hệ cơ sở dữ liệu tin học hoá (đối với cuộc thi qua mạng điện tử)			Thực hiện theo Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính
3	Chi giải thưởng			Tùy theo quy mô và địa bàn tổ chức cuộc thi để quyết định mức chi giải thưởng cụ thể nhưng không vượt định mức chi tối đa quy định tại điểm này
	- Giải nhất	Giải thưởng		
	+ Tập thể		8.000	
	+ Cá nhân		4.800	
	- Giải nhì	Giải thưởng		
	+ Tập thể		5.600	
	+ Cá nhân		2.400	
	- Giải ba	Giải thưởng		
	+ Tập thể		4.000	
	+ Cá nhân		1.600	
	- Giải khuyến khích	Giải thưởng		
	+ Tập thể		2.400	

	+ Cá nhân		800	
	- Giải phụ khác		400	
VII	**Chi hỗ trợ hoạt động truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật trên đài phát thanh xã, phường, thị trấn, loa truyền thanh cơ sở**			
1	Biên soạn, biên tập tài liệu phát thanh	Trang	60	Tính theo trang chuẩn 350 từ
2	Bồi dưỡng phát thanh			
	- Phát thanh bằng tiếng Việt	Lần	12	
	- Phát thanh bằng tiếng dân tộc	Lần	16	
VIII	**Chi phục vụ trực tiếp việc xây dựng, quản lý và khai thác tủ sách pháp luật**			
	- Chi hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật hàng năm	Tủ/năm		Áp dụng mức chi quy định tại Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ
	- Rà soát, bổ sung, cập nhật sách định kỳ 06 tháng/lần	Lần	80	
	- Bồi dưỡng cán bộ tham gia luân chuyển sách	Lần/người	40	
IX	**Chi thực hiện thống kê, rà soát, viết báo cáo đánh giá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, Chương trình, Đề án, Kế hoạch, đánh giá thực hiện chuẩn tiếp cận pháp luật**			
1	Thu thập thông tin, xử lý số liệu báo cáo của các ngành, địa phương	Báo cáo	40	
2	Rà soát văn bản, tài liệu phục vụ hệ thống hóa, kiến nghị xây dựng thể chế, thực hiện chương trình, đề án	Văn bản	40	
3	Viết báo cáo			
	- Báo cáo tổng hợp trình, báo cáo Chính phủ, Thủ	Báo cáo	4.000	

	tướng Chính phủ			
	- Báo cáo định kỳ hàng năm của các ngành, địa phương	Báo cáo	2.400	
	- Báo cáo chuyên đề	Báo cáo	2.400	
	Báo cáo đột xuất	Báo cáo	800	
X	**Chi khen thưởng xã, phường, thị trấn (gọi tắt là xã, phường); huyện, thành phố thuộc tỉnh (gọi tắt là huyện):**			Áp dụng theo quy định của Luật thi đua, khen hưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành